

Số 08<sup>\*</sup>-QĐ/HU

**QUY ĐỊNH**  
**chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy**  
**và mối quan hệ công tác của Ban Dân vận Huyện ủy Cát Tiên**

-----

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
  - Căn cứ Quy định số 46-QĐ/TW ngày 03/12/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc huyện ủy, quận ủy, thị ủy, thành ủy trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy;
  - Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy khóa VIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025,
- Ban Thường vụ Huyện ủy quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Dân vận Huyện ủy như sau:

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

Quy định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Dân vận Huyện ủy Cát Tiên.

**Điều 2. Nguyên tắc tổ chức**

Ban Dân vận Huyện ủy chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý toàn diện về tổ chức, hoạt động và biên chế của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy; đồng thời, chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Ban Dân vận Tỉnh ủy Lâm Đồng.

Ban Dân vận Huyện ủy có tư cách pháp nhân và có con dấu riêng.

**Điều 3. Một số trách nhiệm và quyền hạn của Ban Dân vận Huyện ủy**

1. Chịu trách nhiệm trước Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy trong tham mưu, đề xuất với cấp ủy và thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.
2. Được yêu cầu cấp ủy, tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc Huyện ủy báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Dân vận Huyện ủy.
3. Được cử cán bộ dự các cuộc họp, hội nghị của cấp ủy, tổ chức Đảng trực thuộc Huyện ủy và các cơ quan có liên quan khi bàn về nội dung thuộc lĩnh vực chuyên môn do Ban Dân vận Huyện ủy phụ trách.

4. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất với Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và Ban Dân vận Tỉnh ủy.

#### **Điều 4. Về tiêu chuẩn chức danh và cơ cấu lao động**

1. Về tiêu chuẩn chức danh: Thực hiện theo Đề án vị trí việc làm được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt.

2. Về cơ cấu lao động: Đảm bảo cơ cấu cán bộ, công chức hợp lý, trong đó biên chế làm công tác nghiên cứu, tham mưu chiếm đa số trên cơ sở yêu cầu, nhiệm vụ và vị trí việc làm.

## **Chương II** **CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, TỔ CHỨC BỘ MÁY**

#### **Điều 5. Chức năng**

Ban Dân vận Huyện ủy là cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy, trực tiếp và thường xuyên là Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác dân vận (bao gồm cả công tác dân tộc, tôn giáo) của Huyện ủy.

#### **Điều 6. Nhiệm vụ**

1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện

a) Những chủ trương, giải pháp về công tác dân vận của Huyện ủy. Chuẩn bị hoặc tham gia chuẩn bị nghị quyết đại hội, các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, chương trình, kế hoạch, kết luận của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy về công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo.

b) Chủ trì, phối hợp tham mưu triển khai thực hiện các văn bản của cấp ủy cấp trên, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, tổng hợp tình hình Nhân dân (tình hình dân tộc, tôn giáo, các giai tầng xã hội, các vấn đề bức xúc trong Nhân dân) để báo cáo và tham mưu Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy.

d) Tham mưu, giúp cấp ủy nắm tình hình và chỉ đạo hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, hội quần chúng ở địa phương; lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan Nhà nước ở địa phương thực hiện công tác dân vận chính quyền.

đ) Là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo về thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở và Ban Chỉ đạo công tác tín ngưỡng, tôn giáo huyện.

e) Sơ kết, tổng kết về công tác dân vận.

2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

a) Việc thực hiện các chủ trương, chính sách, nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế của cấp ủy cấp trên và của Huyện ủy về công tác dân vận.



b) Hướng dẫn, phối hợp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác dân vận cho cấp ủy và đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác dân vận của các cấp trong Đảng bộ huyện.

### 3. Thẩm định, thẩm tra

a) Các đề án, văn bản về công tác dân vận trước khi trình Ban Thường vụ Huyện ủy, Huyện ủy.

b) Tham gia thẩm định các đề án, dự án, văn bản có liên quan đến công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo; các đề án, dự án liên quan đến quyền làm chủ của Nhân dân và công tác dân vận của Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân huyện.

### 4. Phối hợp

a) Chủ trì phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện, các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện các chương trình phối hợp; công tác nghiên cứu, kiểm tra, đào tạo, bồi dưỡng, thông tin... về công tác dân vận.

b) Với các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy, cơ quan, tổ chức liên quan theo dõi, nắm tình hình tư tưởng, nguyện vọng của Nhân dân và phong trào quần chúng, phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy.

c) Với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và hội quần chúng huyện tham gia công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, xây dựng Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và hội quần chúng.

d) Với các cơ quan chức năng đẩy mạnh việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác dân vận đối với các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc Huyện ủy.

đ) Tham gia ý kiến về quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, khen thưởng, miễn nhiệm, kỷ luật đối với đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận theo phân cấp quản lý.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy giao.

### **Điều 7. Tổ chức bộ máy**

1. Lãnh đạo: Gồm Trưởng ban, Phó trưởng ban. Số lượng Phó Trưởng ban do Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

2. Biên chế của Ban Dân vận Huyện ủy do Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

## **Chương III MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

**Điều 8. Quan hệ với Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy và Ban Dân vận Tỉnh ủy**

1. Ban Dân vận Huyện ủy chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy; thực hiện

chế độ báo cáo, xin ý kiến và đề xuất các vấn đề thuộc trách nhiệm về lĩnh vực được phân công với Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy; về chương trình công tác của Ban Dân vận Huyện ủy.

2. Ban Dân vận Huyện ủy chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Ban Dân vận Tỉnh ủy theo quy định; thực hiện chế độ báo cáo công tác dân vận với Ban Dân vận Tỉnh ủy.

#### **Điều 9. Quan hệ với các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy**

Quan hệ giữa Ban Dân vận Huyện ủy với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy là quan hệ phối hợp, trao đổi, hướng dẫn, góp ý theo phân cấp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được phân công về chuyên môn, nghiệp vụ; tạo điều kiện, hỗ trợ lẫn nhau để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

#### **Điều 10. Quan hệ với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện**

Quan hệ giữa Ban Dân vận Huyện ủy với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện là quan hệ phối hợp.

1. Trong phạm vi lĩnh vực công tác, Ban Dân vận Huyện ủy chủ trì, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế của cấp trên và cấp mình.

2. Phối hợp nghiên cứu, hướng dẫn triển khai nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế và kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

#### **Điều 11. Quan hệ với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện**

Quan hệ giữa Ban Dân vận Huyện ủy với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cùng cấp là quan hệ phối hợp.

1. Khi triển khai thực hiện nhiệm vụ tham mưu có gắn với công tác quản lý Nhà nước thì Ban Dân vận Huyện ủy phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tạo điều kiện, hỗ trợ lẫn nhau để cùng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Tại kỳ họp Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện bàn chủ trương, quyết định, chính sách, chế độ... có liên quan đến lĩnh vực chuyên môn của Ban Dân vận Huyện ủy thì đại diện lãnh đạo Ban Dân vận Huyện ủy được mời tham dự, tham gia ý kiến. Những nội dung cần thiết thì lãnh đạo Ban Dân vận Huyện ủy làm việc trực tiếp với Thường trực Hội đồng nhân dân, lãnh đạo Ủy ban nhân dân và các phòng, ban chuyên môn thuộc Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân để phối hợp thực hiện nhiệm vụ.

#### **Điều 12. Quan hệ với cấp ủy các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc Huyện ủy và Khối Dân vận ở cơ sở**

1. Quan hệ giữa Ban Dân vận Huyện ủy với cấp ủy các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc Huyện ủy là quan hệ phối hợp, hướng dẫn, trao đổi trong việc thực hiện công tác chuyên môn và công tác cán bộ theo phân cấp.



2. Quan hệ giữa Ban Dân vận Huyện ủy với Khối Dân vận cơ sở là quan hệ hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ trong phạm vi, quyền hạn được phân công.

## **Chương IV**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 13. Điều khoản thi hành**

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quy định số 09-QĐ/HU, ngày 27/6/2014 của Ban Thường vụ Huyện ủy về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Dân vận Huyện ủy.

2. Căn cứ Quy định này, Ban Dân vận Huyện ủy tổ chức quán triệt và cụ thể hóa triển khai thực hiện sát với chức năng, nhiệm vụ.

3. Giao Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có phát sinh, vướng mắc, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét bổ sung, sửa đổi kịp thời, phù hợp theo quy định.

#### Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo),
- Ban Dân vận Tỉnh ủy (báo cáo),
- Thường trực Huyện ủy,
- Thường trực HĐND huyện,
- UBND huyện,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy,
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể huyện,
- Các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc,
- Lưu VPHU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**  
**BÍ THƯ**



**Nguyễn Khắc Bình**